

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HS-ST

Ngày 24 – 8 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thông Hiểu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: Trần Khánh LL; Sinh ngày: 10/02/1997; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp O, xã M, huyện N, tỉnh Bạc Liêu; Nơi tạm trú: Khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Trần Văn M, sinh năm 1971 (còn sống); Con bà: Lâm Hồng Đ, sinh năm 1972 (còn sống); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 20/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 18/6/2022. Bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Bị cáo có mặt).

2/ Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: Trần Văn TT; Sinh ngày 15/5/1989; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Trần Thanh H, sinh năm 1966 (còn sống); Con bà: Lê Ngọc A, sinh năm 1965 (còn sống). Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

+ Bà Võ Thị Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số), đường TPX, khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Vũ BB, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Đường NCC, khóm X, phường Z, thành phố Y, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

+ Ông Trần Thanh BH, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Số 00 đường NTN, khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được vào khoảng thời gian từ ngày 08/02/2023 đến ngày 02/4/2023, Trần Khánh LL thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Cà Mau, cụ thể như sau:

- Vụ án thứ nhất:

Ngày 08/02/2023, LL đi bộ tại khu vực phường 8, thành phố Cà Mau để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà số 00, đường LM, khóm X, phường Y, thành phố Z, LL phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu trắng biển số 69B1-026.87 của bà Võ Thị Th đang đậu trước nhà không có ai trông coi. LL dùng 01 cây đoản và 01 khóa chữ T đã chuẩn bị sẵn phá khóa xe rồi điều khiển về nhà LL. Tại đây, LL tháo biển số 69B1-026.87 và 02 bửng chắn bùn để trước cửa nhà. Sau đó, LL điều khiển xe vừa trộm được đến công Bào Bèo, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau chơi. Bà Th phát hiện bị mất xe nên trình báo với Công an phường 8, thành phố Cà Mau. Lực lượng Công an trích xuất 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh vụ việc và xác định được người trộm cắp tài sản là Trần Khánh LL nên gọi điện cho anh họ của LL là Trần Đạt G, sinh năm 1990, trú khóm X, phường Y, thành phố Z nhờ Giàu nói với LL trả lại xe. Sau khi biết được việc trộm xe đã bị phát hiện thì LL điều khiển xe đến bãi đất trống trước nhà nghỉ Út Thu thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau rồi gọi điện thoại cho G kêu bị hại đến bãi đất trống trên để nhận lại xe. Ông Nhờ đến nơi lấy lại xe giao nộp cho Công an phường 8, thành phố Cà Mau. Cùng ngày, lực lượng Công an đến nhà của LL thu giữ 01 biển kiểm soát 69B1-026.87 và 02 bửng chắn bùn.

Ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau cho LL quan sát đoạn video trích xuất lại từ camera, LL thừa nhận người thực hiện hành vi trộm xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu trắng biển số 69B1-026.87 chính là LL.

Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Thời điểm định giá ngày 08/02/2023, 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-026.87, nhãn hiệu Honda, loại Wave, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 4.498.625 đồng.

- Vụ án thứ hai:

Khoảng 02 giờ ngày 22/02/2023, LL đi quanh khu vực hẻm Thành Nền thuộc khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau để tìm tài sản trộm cắp. LL phát hiện bên cạnh nhà thuộc Trần Vĩnh, đường Nguyễn Công Trứ, khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau có 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 69N1-318.38 của ông Trần Vũ BB không có ai trông coi nên LL nảy sinh ý định trộm cắp xe trên. LL sử dụng cây đoản tự chế đã chuẩn bị sẵn để bẻ khóa xe, đề máy và điều khiển xe về nhà tháo biển số 83H7-5325 của LL và biển số 69N1-318.38 để lên ba-ga xe vừa trộm được rồi điều khiển xe hướng về khu đô thị Sao Mai thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Khi đi đến đường 26/3, khóm 4, phường 8, thành phố Cà Mau, LL làm rơi biển số 69N1-318.38 trên đường nhưng LL không nhặt mà tiếp tục điều khiển xe đi thì bị lực lượng Công an mời làm việc, thu giữ xe mô tô, biển số 69N1-318.38, biển số 83H7-5325 cùng với 01 cò lê 10 ly, 01 mỏ lục gác và 02 thanh đoản lục giác là công cụ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Cùng ngày, Công an phường 8, thành phố Cà Mau tiến hành trích xuất camera tại nhà ông Trần Hữu Vĩnh, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú tại khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau ghi lại hình ảnh vụ án trộm cắp tài sản. Ngày 03/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau cho bị can LL quan sát lại đoạn video trích xuất, LL thừa nhận LL là người thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 69N1-318.38 của ông Trần Vũ BB.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: thời điểm định giá ngày 22/02/2023, 01 xe mô tô, biển kiểm soát số 69N1-318.38; nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 14.688.000 đồng.

- Vụ án thứ ba:

Vào khoảng 02 giờ ngày 02/4/2023, LL điều khiển xe mô tô biển số 69F1-5000 chở Trần Văn TT đi quanh khu vực thành phố Cà Mau chơi. Khi đi ngang vừa heo Hùng Vân, đường số 02, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau, LL phát hiện xe mô tô biển số 52KB-2822 của ông Trần Thanh BH đang đậu phía trước vừa heo. Lúc này, LL nảy sinh ý định trộm cắp xe trên nên LL điều khiển xe quay lại và dừng xe ở lề đường, TT hiểu ý LL là kêu TT lấy trộm xe nên TT nói “tao không lấy đâu”. Sau đó, LL xuống xe và đến dẫn xe mô tô biển số 52KB-2822 xuống đường và ngồi lên xe thì TT điều khiển xe mô tô biển số 69F7-5000 của LL đẩy xe mô tô biển số 52KB-2822 LL vừa trộm được đến cầu Phụng Hiệp thuộc phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau thì dừng lại. LL dùng thanh đoản đã chuẩn bị sẵn phá khóa xe, đề máy rồi cả hai cùng điều khiển xe đến bãi đất trống gần nhà LL tại đường Trương Phùng Xuân, thành phố Cà Mau để cất giấu. Sau đó, LL điều khiển xe mô tô biển số 69F1-5000 chở TT đến cầu treo phường 8, thành phố Cà Mau thì TT xuống xe về nhà, còn LL đi đâu thì TT không biết.

Cùng ngày, Công an phường 4, thành phố Cà Mau tiến hành trích xuất camera tại vừa heo Hùng Vân ghi lại hình ảnh 02 thanh niên thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 52KB-2822. Ngày 03/4/2023, Công an phường 4, thành phố Cà Mau tiến hành cho bị can LL quan sát đoạn camera trích xuất, LL thừa nhận LL là người trực tiếp lấy trộm xe mô tô của ông BH. Ngày 07/4/2023, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Cà Mau cho bị can TT quan sát đoạn camera trích xuất, TT xác định người trực tiếp lấy trộm xe mô tô của ông BH là bị can LL và người điều khiển xe mô tô đẩy xe trộm được là TT.

Ngày 03/4/2023, Công an phường 8, thành phố Cà Mau phát hiện 01 xe mô tô biển số 52KB-2822 ở bãi đất trống trên đường Trương Phùng Xuân, khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau là xe của ông Trần Thanh BH bị mất trộm nên đã tiến hành thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Thời điểm định giá ngày 02/4/2023, 01 xe mô tô biển kiểm soát 52KB-2822, nhãn hiệu HOPE, Trung Quốc sản xuất, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 3.000.000 đồng.

Tài liệu, đồ vật thu giữ và xử lý trong vụ án:

- Ngày 09/02/2023, Công an phường 8, thành phố Cà Mau trả lại xe mô tô biển số 69B1-026.87, 02 bửng chắn gió và 01 biển số 69B1-026.87 cho bà Võ Thị Th.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trả lại xe mô tô biển số 69N1-318.38 cho ông Trần Vũ BB vào ngày 31/3/2023 và trả xe mô tô biển số 52KB-2822 cho ông Trần Thanh BH vào ngày 05/5/2023.

- Đối với biển số 83H7-5325 thuộc xe mô tô do ông Lâm Sà Rết, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú tại ấp 4, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng nhưng ông Rết đã cầm đứt cho tiệm cầm đồ và được LL mua lại nên ngày 26/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe cho bị can LL do cha ruột của bị can ông Trần Văn Mười nhận thay.

Vật chứng, tài sản còn lại chưa xử lý gồm:

- 01 đĩa DVD lưu 03 đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh các vụ án được đưa vào hồ sơ vụ án.

- 02 thanh đoạn tự chế đầu lục giác dài 08cm, 01 cờ lê 10 cùng cây mỏ lục giác chữ T được nhập kho bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Trần Khánh LL và Trần Văn TT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Khánh LL và Trần Văn TT phạm tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Khánh LL từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn TT từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu giữ 01 đĩa DVD lưu 03 đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh các vụ án, tịch thu tiêu hủy 02 thanh đoạn tự chế đầu lục giác dài 08cm, 01 cờ lê 10 cùng cây mỏ lục giác chữ T.

Đối với các bị cáo Trần Khánh LL và Trần Văn TT thừa nhận việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với mục đích đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân, toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

Đối với sự vắng mặt của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Khánh LL và Trần Văn TT khai nhận: Vào các ngày 08/02/2023 và 22/02/2023, tại khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trần Khánh LL một mình thực hiện hai vụ án trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển số 69B1-026.87 có giá trị 4.498.625 đồng của bà Võ Thị Th và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novou biển số 69N1-318.38 có giá trị 14.688.000 đồng của ông Trần Vũ BB. Đến ngày 02/4/2023 tại khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trần Khánh LL được Trần Văn TT giúp sức thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOPE biển số 52KB-2822 của ông Trần Thanh BH với giá trị tài sản là 3.000.000 đồng cùng nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của bị cáo LL là 22.186.625 đồng, bị cáo TT là 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo bị cáo Trần Khánh LL và Trần Văn TT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật xử lý. Chỉ vì xem thường pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài, nên các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi do các bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh địa phương. Bị cáo LL là người có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành

xong ngày 18/6/2022. Sau khi trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo LL không biết cải sửa trở thành người có ích lại tiếp tục nhiều lần phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, không biết sửa chữa lỗi lầm. Với tính chất, mức độ thực hiện phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống BH thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo LL thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhiều lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo TT có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải và đã trả bộ tài sản chiếm đoạt cho bị hại. Do đó, bị cáo LL được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo TT được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tang vật:

- 01 đĩa DVD lưu 03 đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh các vụ trộm cần được tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- 02 thanh đoản tự chế đầu lục giác dài 08cm, 01 cờ lê 10 cùng cây mỏ lục giác chữ T cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với xe mô tô biển số 69F7-5000 đang bị Công an phường 8, thành phố Cà Mau tạm giữ vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 02/4/2023 do LL vi phạm hành chính vì lỗi điều khiển xe không gương chiếu hậu, không có Giấy chứng nhận đăng ký xe, không có Giấy phép lái xe, điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy. Vì vậy, giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau phối hợp với Công an phường 8, thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Khánh LL;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn TT;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Khánh LL, Trần Văn TT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Khánh LL 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/4/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Văn TT 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu 03 đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh các vụ án; Tịch thu tiêu hủy 02 thanh đoản tự chế đầu lục giác dài 08cm, 01 cò lê 10 cùng cây mỏ lục giác chữ T.

Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/8/2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Buộc Trần Khánh LL, Trần Văn TT mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo và bị hại Trần Vũ BB có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Võ Thị Th và Trần Thanh BH có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án; văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hàng Bích Trâm